

**TÒA ÁN NH DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày: 22-11-2022

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NH DÂN THỊ XÃ A**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Hội thẩm Nh dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Nhân

2/ Ông Hồ Xuân Dũng

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án Nh dân thị xã A.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân thị xã A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đồng Việt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nh dân thị xã A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1771/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thành Nh (tên gọi khác: Nhuận Hợp); Sinh ngày 02/02/2003; tại tỉnh Kon Tum; Nơi thường trú: số 461 đường Trần Hưng Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nơi tạm trú: thôn Đ, xã Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành N (không rõ năm sinh) và bà Nguyễn Thị Yên Nh (chết); vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

** Người bị hại:*

- Ông Trần Văn M, sinh năm: 1995 (có đơn xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/6/2022, Lê Thành Nh pháp danh Nhuận Hợp, đang tu hành tại chùa Bảo Hoa ở thôn Đ, xã Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định, biết ông Trần Văn M, pháp danh Thích Nhật Thức trụ trì chùa Bảo Hoa đi công việc, không có mặt ở chùa nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền của ông M để tiêu xài cá nhân. Sau khi một số phật tử ra về, trong chùa chỉ còn một mình Nh, Nh đi đến phòng ngủ của ông M, chui qua cửa sổ vào phòng, thấy bên trên kết sắt có 01 ví da, bên trong có số tiền 43.000.000 đồng nên lên lút lấy số tiền trong ví cho vào một bì ni lông và đem số tiền trên cất giấu vào gốc cây cau phía sau

khuôn viên chùa. Để tạo hiện trường giả có đối tượng cạy cửa đột nhập vào phòng ngủ ông M lấy trộm tài sản, Nh lấy 01 cái Ipad (thế hệ 9) trị giá 9.000.000 đồng (theo tài liệu định giá) của ông M để trên tủ gỗ gần giường ngủ, mở cửa ra vào ở hướng Tây rồi đặt Ipad dưới đất cách vị trí phòng ngủ khoảng 20m, dùng nhiều miếng gạch ngói vỡ đặt xung quanh. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nh gọi điện thoại báo ông M phòng ngủ của ông bị kẻ gian cạy cửa vào lấy trộm tài sản. Khi ông M trở về chùa, Nh dẫn ông M đến vị trí Nh đặt chiếc Ipad và nói dối có người vào phòng lấy trộm tài sản, bị Nh phát hiện bỏ chạy về hướng Tây, ném lại Ipad và dùng gạch ngói ném Nh. Ông M kiểm tra ví phát hiện mất số tiền 43.000.000 đồng đã báo cáo Công an xã Nh đến làm việc. Ngay sau khi làm việc với Công an xã Nhơn Mỹ, Lê Thành Nh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và chỉ nơi cất giấu số tiền trộm cắp được để thu hồi, trả cho bị hại.

Tang vật vụ án, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A đã thu giữ gồm: 01 Ipad (thế hệ 9), dung lượng 256Gb, màu đen và số tiền 43.000.000 đồng, đã trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Văn M.

Quá trình điều tra, ông Trần Văn Miên có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Thành Nh.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSAN ngày 29/10/2022, Viện kiểm sát Nh dân thị xã A truy tố bị cáo Lê Thành Nh về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện viện kiểm sát Nh dân thị xã A vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành Nh từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách do Hội đồng xét xử ấn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành Nh khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu sài cá Nh nên ngày 25/6/2022, tại chùa Bảo Hoa ở thôn Đ, xã Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định, Lê Thành Nh lợi dụng sự trụ trì đi vắng trong chùa không có ai, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Trần Văn M trụ trì chùa Bảo Hoa số tiền 43.000.000 đồng rồi tạo hiện trường giả có đối

tượng cạy cửa đột nhập vào phòng ngủ ông M lấy trộm tài sản.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thành Nh đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Trần Văn M số tiền 43.000.000đ rồi lấy Ipad (thế hệ 9) trị giá 9.000.000đ tạo hiện trường giả có đối tượng cạy cửa đột nhập vào phòng ngủ ông Miền lấy trộm tài sản (bị cáo không có ý thức chiếm đoạt chiếc Ipad) nên Viện kiểm sát Nh dân thị xã A truy tố bị cáo Lê Thành Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Bị cáo Lê Thành Nh là một công dân đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi để biết rằng hành vi trộm cắp tài sản người khác là trái pháp luật. Vì mục đích tiêu xài cá Nh bị cáo đã lợi dụng người bị hại chủ quan sơ hở trong việc quản lý tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm hại đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm bằng pháp luật hình sự tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

[5] Bị cáo Lê Thành Nh được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi bị phát hiện bị cáo đã trả lại tài sản cho bị hại, người bị hại ông Trần Văn M có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa bị cáo có Nh thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang tu tại chùa Bảo Hoa, xã Nhơn Mỹ với pháp danh Nhuận Hợp và đang học lớp 12 tại Trung tâm giáo dục thường xuyên thị xã A. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học tập.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm nên miễn xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thành Nh phải chịu 200.000đ theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thành Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thành Nh 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thành Nh cho UBND xã Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định là nơi bị cáo

cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lê Thành Nh thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Lê Thành Nh cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nh phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm, miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thành Nh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

* Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo nếu không đồng ý một phần hoặc toàn bộ bản án có quyền kháng cáo lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSNDTX. A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Công an TX. A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Hà